

BÀN THÊM VỀ MỘT QUAN NIỆM THIẾU CHÍNH XÁC TRONG LÝ LUẬN, NGHIÊN CỨU VÀ PHÊ BÌNH VĂN HỌC

PHẠM QUANG LONG

Trước hết xin được nói ngay rằng bài viết này chỉ là một lời *bàn thêm* về một quan niệm lâu nay đã khá ổn định, được thừa nhận như là một trong những điều cơ bản (và cũng là sơ đẳng nhất), là nguyên lý (như trong các sách *Từ điển văn học*, các bộ giáo trình của các trường Đại học, sách giáo khoa phổ thông), thành một nguyên tắc một quan niệm được giới nghiên cứu phê bình sử dụng, vận dụng trong nhiều công trình khác nhau. Vấn đề thì lớn và người nêu ý kiến này chỉ đặt mục đích là góp thêm một lời bàn rất thiếu hoàn chỉnh nên chắc chắn sẽ còn phiến diện. Song do không thấy có ai đặt lại vấn đề này nên cũng mạnh dạn nêu ra để cùng trao đổi: đó là vấn đề về tính giai cấp, tính người trong văn học.

Xin được bắt đầu từ nội dung khái niệm. Từ lâu nay ở ta hầu như không ai có ngờ vực gì về nội dung của khái niệm tính giai cấp đã được nêu ra thành một nguyên lý có "tính chất kinh điển" là: tính giai cấp là một thuộc tính tất yếu của văn học trong xã hội có phân chia thành các giai cấp đối kháng; nội dung của văn học, tất nhiên, là phản ánh cuộc xung đột giữa các giai cấp; một nhân vật văn học điển hình phải đại diện cho một tầng lớp, một giai cấp, một lực lượng xã hội, "là sự thống nhất hữu cơ giữa những đặc tính phổ biến và những đặc tính cá biệt, là một tổng hợp thâm mỹ của cái phổ biến và cái đặc thù đơn nhất" (*Từ điển văn học*).

Và từ đây là bắt đầu của những "tam đoạn luận" khác nhau: Chí Phèo, chị Dậu, anh Pha là những nhân vật điển hình cho người nông dân Việt Nam trước cách mạng tháng Tám năm 1945, Bá Kiến, nghị Hách, nghị Quế, nghị Lại... là điển hình cho bộ mặt của giai cấp thống trị; Tiệp, Biền là điển hình cho con người mới xã hội chủ nghĩa; xa hơn nữa là: Tấm, người em trong truyện cổ tích Cây khế là điển hình cho *cái thiện*; Cám, người anh là điển hình cho *cái xấu, cái ác* v.v... Thúy Kiều là... Từ Hải là..., Hoạn Thư là ... vv và v.v... Danh sách này không sao thống kê hết được.

Ở đây có điều này không ổn: nếu chỉ nhìn thấy trong mỗi type, mỗi loại nhân vật có sức sống lâu bền trong văn học dân tộc và trong văn học nhân loại chỉ có *sắc thái giai cấp* không thôi thì quả thực đã làm nghèo nàn đi ý nghĩa khái quát của hình tượng nghệ thuật, của tư tưởng nghệ thuật, của những giá trị nhân văn thuộc về con người nói chung. Bởi vì dù cho K. Mác có nói "trong tính hiện thực của nó, con người là tổng hòa của các quan hệ xã hội" thì điều đó cũng không thể chỉ được hiểu là trong mỗi hình tượng, mỗi

diễn hình nghệ thuật chỉ đề cao các quan hệ giai cấp, tính chất đặc thù của một giai cấp nào đó, một nhóm người nào đó mà quên mất hoặc xem nhẹ một khía cạnh cực kỳ quan trọng khác là *tính người* nói chung (không phải là "tính người mang tính giai cấp" như lâu nay đã bị ngộ nhận) mà trong nhiều tác phẩm mới là cái phải tạo nên sức sống của hình tượng, mới tạo nên ý nghĩa trường tồn của văn học. Hơn nữa cũng không thể không thừa nhận một điều này nữa là: trong ý kiến trên, ngoài phần đóng góp rất lớn, về việc phát hiện ra khía cạnh xã hội của con người K.Mác cũng chưa đề cập đến phần cá tính, cá nhân không phải là sản phẩm của các quan hệ xã hội ở con người, mà điều này lại rất quan trọng, rất rõ nét trong văn học, đặc biệt là trong các hình tượng văn học có ý nghĩa khái quát lớn.

Bàn về tính giai cấp của chủ thể sáng tạo *Từ điển văn học* viện dẫn câu nói nổi tiếng của M. Gorki nhưng đã được hiểu sai đi hoặc đơn giản hóa đi nội dung của ý kiến ấy: "Nhà văn vốn là con mắt, là tiếng nói, là lỗ tai của một giai cấp. Nhà văn có thể không có ý thức, có thể phủ nhận điều đó. Nhưng nhà văn không bao giờ và không thể nào thoát khỏi bộ máy cảm quan của một giai cấp". Khi nhà văn có ý thức sâu sắc về quyền lợi và địa vị của giai cấp mình "họ công khai và kiên quyết dùng văn học như một vũ khí đấu tranh cho sự thắng lợi của một giai cấp" (Sđd. 398). Vấn đề trong thực tế đâu có giản đơn như vậy. Bởi vì nhà văn và nghệ sĩ nói chung đúng là không bao giờ và không thể nào thoát ra khỏi *sự ràng buộc* khỏi các mối liên hệ, khỏi sự ảnh hưởng chứ không phải chỉ là "con mắt", "lỗ tai của một giai cấp" (tôi nhấn mạnh). Điều đó là hiển nhiên vì như K. Mác đã nói "trong tính hiện thực của nó thì con người là tổng hòa của các quan hệ xã hội" kia mà. Là "tổng hòa của các quan hệ xã hội" thì điều đó tất nhiên sẽ qui định *bản chất xã hội* của nhà văn là tổng hòa của các quan hệ giai cấp khác nhau các ảnh hưởng của các hệ tư tưởng, các quan niệm xã hội chính trị, đạo đức, thẩm mỹ, triết học, tôn giáo, nhân sinh khác nhau. Nếu thừa nhận có sự tồn tại và ảnh hưởng lẫn nhau giữa các thành viên trong xã hội, thì làm sao lại có thể coi nhà văn chỉ là tiếng nói hay bộ máy cảm quan của một giai cấp. Điều đó thiếu biện chứng từ ngay cái gốc của vấn đề. Mặt khác nghệ sĩ có bao giờ lại chỉ có "nhân danh quyền lợi của một giai cấp" mà cầm bút? Họ viết vì con người, vì những nỗi đau và niềm vui, niềm khao khát nhân danh cái thiện, cái mỹ, lương tri, lòng mong mỏi cho con người ngày càng trở nên hoàn thiện hơn. Nếu gạt bỏ đi những điều đó thì không chỉ làm nghèo nàn đi ý nghĩa của hình tượng nghệ thuật mà còn hoàn toàn thiếu chính xác khi nghiên cứu tác phẩm.

Khi Nguyễn Du viết: *Đau đớn thay phận đàn bà. Lời rằng bạc mệnh cũng là lời chung* thì cũng là lúc ông xót xa cho một loại người chứ đâu phải cho một giai cấp nào. Và Nguyễn Bình Khiêm ngán ngẫm trước *thời đời đen bạc* chứ đâu có phải là vì sự tẻ bạc trong quan hệ con người của một giai tầng nào. Sêxpiat đặt vấn đề *tồn tại hay không tồn tại* thì vấn đề đâu chỉ là của riêng một giai cấp, một dân tộc, một thời đại. Đó là những nỗi đau khổ không phải của riêng ai mà là thuộc về con người. Thậm chí cũng không thể nói đến hạn chế (mà quá thực có những hạn chế đó không nhỉ?) của các nghệ sĩ kiểu ấy một cách máy móc, đơn giản vì ở đây chắc câu nói của Ben Giôn xơn về Sêxpiat vẫn không mất đi tính khoa học của nó là "thiên tài thuộc về ông còn lỗi lầm thuộc về nhân loại". Những tìm kiếm, đau khổ, dự báo của nghệ sĩ cũng không thể chỉ ý giải như là "sự bất phục tùng của tâm lý giai cấp" như là "sự vượt qua những hạn hẹp của giai cấp mình"

như một hiện tượng lạ, là "con quạ trắng giữa bầy quạ" như xưa nay người ta hay lý giải. Đây là vấn đề mang tính phổ biến, tính qui luật chứ đâu có phải là một hiện tượng cá biệt. Vì nếu không phải như vậy thì các nghệ sĩ và sáng tác của họ chỉ còn mang ý nghĩa lịch sử mà thôi. Từ đó có thể thấy rằng đánh giá một tác phẩm, một nhà văn không thể nào chỉ khuôn lại trong các khuôn khổ chật hẹp của quan điểm giai cấp vì thước đo đó quá chật và không chính xác. Nhà văn vừa thuộc về quá khứ, vừa sống với hiện tại, vừa là những công dân đầu tiên của một tương lai mà lúc đó có thể mới chỉ bắt đầu phôi thai. Họ thuộc về nhân loại, sống và viết cho nhân loại chứ không phải cho một giai cấp nào dù đó là giai cấp đã sinh ra và nuôi dưỡng họ.

Xin bỏ quá thể giới khách thể - các hiện thực mà nghệ sĩ nhận thức và phản ánh vì những nguyên mẫu, tư liệu, chất liệu nghệ thuật cũng mang những nét tương tự như sự tồn tại khách quan của chủ thể. Ở đây chỉ bàn về sản phẩm do nghệ sĩ sáng tạo ra.

Đã thành một ước lệ là khi nói đến một nhân vật nào đó người ta hay gắn nó với những đặc điểm điển hình của một giai cấp trong xã hội, đại loại chú A.Q là điển hình cho người nông dân Trung quốc trong cuộc cách mạng Tân hợi. Nói thế sai vì không đầy đủ hay ít nhất cũng làm cho người đọc, người nghe hiểu không chính xác về nhân vật. Nếu A.Q bất hủ mà chỉ được "duy danh" như vậy thôi thì quả là đáng buồn. Tư tưởng A.Q đâu có chỉ là của người nông dân? Đã là con người thì ai mà không có một chút thói A.Q trong người? Cái nghi ngờ, do dự và cả lòng quyết tâm đi tìm cho ra sự thực ở Hăm lét đâu phải chỉ là đặc tính của một hoàng tử bị phản bội? Chúng ta quen thuộc và hiểu được trận đánh ghen kỳ lạ của Hoạn Thư nhưng đâu có xa lạ với sự trả thù của Mèdê, của Ôtenlô v.v... Và tại sao chúng ta đều chấp nhận một cách nói ít nhiều đã xóa mờ đi cái ranh giới giai cấp như "vấn đề quyền sống trong Truyện Kiều", "Kim Trọng - một biểu tượng của tình yêu tự do vượt ra ngoài lễ giáo phong kiến", "tiếng nói đòi giải phóng người phụ nữ trong thơ Hồ Xuân Hương", "vấn đề nhân tính trong truyện của Nam Cao" v.v... mà lại không thể thừa nhận hoặc thấy khó chấp nhận khi trong văn học hiện đại xuất hiện một hình ảnh vua Quang Trung cũng có những giây phút lằm cằm, một anh bộ đội chống Pháp hoặc chống Mi cũng rên rỉ, yếu lòng, thậm chí đầy tâm trạng bị kích trong suy tư nhưng vẫn cầm súng chiến đấu được trong suốt cuộc kháng chiến? Và rồi có không ít những suy diễn ra ngoài văn học, có những truy chụp đầy ác ý xung quanh việc xác định phẩm chất tư tưởng của nhân vật và của nhà văn.

Có lẽ vấn đề không đơn giản nhưng cũng không phải là "bất khả luận" vì bản thân điều đó là "bất khả tri". Có tính giai cấp nhưng cũng tồn tại một tính người mang tính phổ biến, "siêu giai cấp". Ở đây cần phải cảnh giác với một thái độ. Cái thời nói như Việt Phương là cái gì tốt đẹp của kẻ thù là thuộc về chúng ta còn cái gì xấu xa của ta là thuộc về chúng nó đã qua rồi và trong nghiên cứu, phê bình văn học không nên có những dị ứng trước một hiện tượng lạ. Có một thời chúng ta đã quá ngây thơ khi quả quyết rằng "anh hùng không có vết" "không có máu thuẫn trong nội bộ nhân dân" và chủ trương thuyết "phi mâu thuẫn" trong văn học kia mà. Không ít cuốn sách đã chứng minh là đúng nhiều cái sai và đó cũng là cái tài của nhiều nhà lý luận. Thực ra nếu chỉ thừa nhận là có tính người nhưng lại gắn nó với tính giai cấp và phủ nhận tính người nói chung là không thỏa đáng nếu không nói là sai lầm. Nhưng cũng không thể chỉ thừa nhận cái phần người tốt

đẹp (lòng vị tha, khát vọng hướng tới cái thiện v.v...) mà không công nhận hay lờ đi cái phần tâm tối, cái xấu, cái ác như là một khía cạnh có tính bản năng sinh học của con người là không đúng. K. Mác đã nói "không có cái gì thuộc về con người lại xa lạ đối với tôi" và câu nói này thường được (hay bị) lý giải theo chiều có lợi cho con người. Có lẽ không hẳn chỉ có như thế. Trong mỗi hình tượng nghệ thuật giàu ý nghĩa khái quát thường có cả cái phần lý trí, phần thánh thiện của con người nhưng cũng có cái phần tâm tối, cái xấu, cái ác lẫn khuất đó đây. Cả hai khía cạnh ấy đều vừa gắn với giai cấp vừa gắn với con người, vừa chịu sự chi phối của ý thức hệ giai cấp vừa vượt ra ngoài, "siêu" giai cấp. Cô Tấm vừa thiện vừa ác, Lăng Lố là một con quỷ ác nhưng cũng lại vô cùng cao cả trong hành động tự nguyện cứu ba đứa trẻ khỏi bị đốt chết trong lâu đài, Giave săn đuổi Giảng Van Giảng suốt đời nhưng cuối cùng lại mất hướng và tự tử khi được chính Van Giảng tha chết, Đông Kihôtê vừa cao quý vừa lỗ bịch, ba anh em nhà Karamadốp vừa căm ghét nhau, vừa thương yêu nhau, vừa căm ghét vừa tha thứ cho nhau và khía cạnh nào cũng có lý cả. Trong số các di cảo đã in của Hoài Thanh có một mẩu nói về việc ông chứng kiến một anh Vệ quốc đến xin thủ trưởng cho ra khỏi quân đội vì một lý do rất ngớ ngẩn nhưng cũng rất đời và rất hiện thực là trước đó do cãi nhau với vợ nên bỏ nhà đi bộ đội, giờ nghĩ lại thấy hối, muốn bỏ quân đội mà về. Tất nhiên đó chỉ là cá biệt nên không mang ý nghĩa khái quát nhưng cũng cần phải nói lại là liệu có thể không đếm xỉa gì đến những khía cạnh đó của hiện thực mà vẫn "phản ánh trung thành, như nó vốn có" được không?

Khi cuộc thảo luận về truyện ngắn của Nguyễn Huy Thiệp đang sôi nổi ông Hoàng Ngọc Hiến cho rằng Nguyễn Huy Thiệp đã lột bỏ cái áo khoác xã hội của nhân vật và để cho nó trần trụi như một con người và có không ít người đã phản ứng lại ý kiến này. Theo tôi ông Hiến có lý và người ta đã hiểu sai ý ông. Rõ ràng là không phải chỉ nhìn thấy và viết ra cái phần sinh vật, cái "góc tâm tối cuối cùng" của con người nhưng tại sao lại phủ nhận nó khi nó tồn tại một cách khách quan? Gần đây Trương sáng tác và phê bình có hiện tượng hơi lệch là ở phía sáng tác hơi cường điệu cái phần "nhếch nhác", "méo mó" bản năng của con người thành "bản chất người", thành "số phận" và cho rằng đó mới là nhân bản. Thiết nghĩ các nhân bản dẫu có phải chỉ là như thế. Các tác phẩm được đánh giá cao, được giải thưởng (cả tiểu thuyết, truyện và thơ) đều chú ý đến và phản ánh được cả cái phần cao đẹp cũng như cái tâm tối trong mỗi con người mà không bị ràng buộc một cách máy móc bởi cái lý lịch, địa vị xã hội của nhân vật. Ở những tác phẩm này cái đích được đặt ra (và được tiếp nhận cũng như vậy) rất rõ là cuối cùng thì con người với ý nghĩa cao quý của từ này vẫn là cái phần đáng quý nhất. Ở đây giới sáng tác đã đi trước giới lý luận phê bình. Mặt khác cũng vẫn còn có những bài phê bình tỏ ra giáo điều, máy móc, ngộ nhận khi đánh giá tác phẩm lại cứ đem cái thước đo cũ kĩ, thiếu hụt được làm ra từ thế kỷ trước để đánh giá một hiện tượng đang vận động, biến đổi cho ngày càng tiếp cận chân lý hơn. Ở những bài viết đó vẫn thấy việc đồng nhất phạm trù giá trị với lý lịch của từng loại nhân vật, vẫn nhìn nhận nhân vật trong sự ngăn cách, vẫn máy móc và giản đơn khi coi tiêu chuẩn tính giai cấp như là tiêu chuẩn duy nhất để định giá tác phẩm.

10-1991